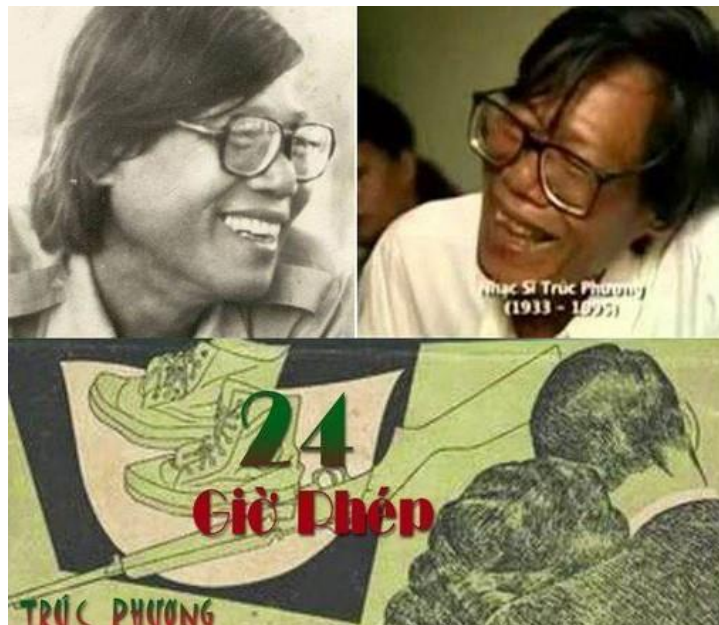


HỘI ÁI HỮU BIÊN HOÀ

Website: <https://www.bienhoatx.com>

Email liên lạc: datlam1951@yahoo.com

Hội Ái-Hữu Biên-Hoà hân hạnh giới thiệu đến quý vị bài: **Cố Nhạc Sĩ Trúc Phương Và Những Bài Nhạc Viết Về Lính Trong Thời Chiến Tranh** của **Cố Soạn Giả A Lý Phụng Tuyền**. Hội chân thành cảm tạ tác giả. Kính mời. **Trân trọng.**



CỐ NHẠC SĨ TRÚC PHƯƠNG VÀ NHỮNG BÀI NHẠC VIẾT VỀ LÍNH TRONG THỜI CHIẾN TRANH

Nếu như có ai đó đặt câu hỏi, những bài nhạc viết về người lính trong thời chiến tranh của các cố nhạc sĩ như: Y Vân, Mạnh Phát, Hoài Linh, Nguyễn Văn Đông, Trúc Phương, Trần Trịnh, Trần Thiện Thanh, Phạm Thế Mỹ, Trầm Tử Thiêng, Anh Việt Thu,

cùng các nhạc sĩ khác, hiện còn sống hay ngưng sinh hoạt, đang định cư ở hải ngoại như: Nhật Ngân, Anh Bằng... v.v... Câu hỏi được đặt ra: “Ví dụ, những nhạc sĩ đó hiện vẫn còn sống trong thời buổi hiện nay; liệu rằng, quý nhạc sĩ đó có sáng tác được những bản nhạc viết về người lính của những năm tháng xa xưa?” Câu trả lời chắc chắn là không. Vì hiện tại, hoàn cảnh đã đổi khác, không còn thích hợp, nên những nhạc sĩ không thể có được sự cảm hứng của mình dành cho việc sáng tác.

Bởi, trong lãnh vực sáng tác cho dù bên Tân Nhạc hay Cổ Nhạc, người nhạc sĩ cũng như soạn giả cần phải mắt thấy, tai nghe mới có được cảm xúc. Từ cảm xúc đó mới nảy sinh ra ý nghĩ trong tác phẩm của mình.

Cũng chính vì lẽ ấy, các đài phát thanh truyền hình, cũng như Hội Văn Học-Nghệ Thuật ở nội địa thường tổ chức “Thực Tế Sáng Tác”; nhằm mục đích, tạo cho các nhạc sĩ, soạn giả được “Tận Mục Sở Thị” với những nơi mà mình đã đến, để có được cảm xúc thật sự trong tác phẩm. Một ví dụ, nếu như không đến với Bù-Gia-Mập, thì sẽ không thể nào có được những tác phẩm viết về địa danh này.

Xin được phép nêu ra một ví dụ khác. Nếu như Đại Úy Binh Chung Nhảy Dù Nguyễn Văn Đương không tử trận ở Hạ-Lào (Chính xác hơn là ông dùng súng lục tự sát. NV) thì cố nhạc sĩ Nhật Trường sẽ không thể cho trình làng bài nhạc “**Anh Không Chết Đâu Em**” với lời ca: “*Anh không chết đâu anh, người anh hùng mũ đỏ tên Đương*”. Chính vì lẽ ấy, những bài nhạc viết về người lính Việt-Nam Cộng-Hòa, các nhạc sĩ đều phải biết rõ hoàn cảnh cũng như sự chiến đấu, hy sinh của người lính như thế nào, mới viết được bằng cảm xúc của chính mình. Nếu như không có

cảm xúc thật sự, thì bài nhạc đó không thể đi vào lòng người để mà tồn tại gần, hoặc hơn nữa thế kỷ qua.

Trên thế giới này, bất cứ một đất nước nào cũng đều có quân đội; tuy cách gọi có khác nhau, tựu trung lại cũng chỉ bằng một danh từ LÍNH. Thử tìm hiểu nguyên nhân, vì sao có chữ LÍNH? LÍNH là do chữ BINH nói trại mà thành.

Là người Việt-Nam, chắc hẳn quý vị không ai xa lạ gì với Bàn Cờ Tướng. Nếu quý vị xem phim Tàu, hoặc xem tuồng cải lương Cổ Trang, những người đóng vai quân sĩ chiếc áo của họ mặc đều có vẽ (hoặc in. NV) hình chữ con Chốt (người Bắc gọi là Tốt. NV) màu xanh trên bàn cờ (chớ không phải là con chốt màu đỏ. NV) Có câu: “Nhất Tốt độ hà, bán Xa chi lực” – Con Tốt qua sông, sức mạnh bằng nửa con Xe.

Xin trở lại nội dung bài viết. Có thể nói rằng, thời quê hương chinh chiến các nhạc sĩ viết về người LÍNH với số lượng khá nhiều. Đa phần là thể loại Boléro. Ngoại trừ những bài nhạc kích động dành riêng cho cổ ca sĩ Hùng Cường và Mai Lệ Huyền. Theo suy nghĩ của cá nhân tôi, với dòng nhạc Boléro viết về LÍNH của cổ nhạc sĩ Trúc Phương, với những lời ca khiến cho người nghe phải ít nhiều nghĩ ngợi.

Thời Việt-Nam Cộng-Hòa, cho dù một người dân bình thường chắc không hề xa lạ gì với “cụm từ” 4 Vùng Chiến Thuật. Cổ nhạc sĩ Trúc Phương đã viết bài nhạc này với lời ca hết sức thâm thúy (xin trích dẫn):

***“Tôi thường đi đó đây, bùn đen in dấu giày, lửa thù NO đôi mắt.
Chân nghe LẠ từng khu chiến thuật. Áo đường XA không ẩm
gió phương XA. Nghìn đêm vắng nhà”.***

“LỬA THÙ” đến độ NO đôi mắt, thì cái gọi là LỬA THÙ kia chắc không còn chỗ để mà CHỨA.

“Chân nghe LẠ từng khu chiến thuật”. Câu này dành cho Lục Lượng Tổng Trù Bị như: Nhảy Dù, Thủy Quân Lục Chiến, Biệt Động Quân. Chớ đơn vị Địa Phương Quân, Nghĩa Quân thì không được cái hân hạnh này!

Rồi *“Ân tình theo GÓT CHÂN, bọn đi xa đánh trận”*.

Vì sao cái ÂN TÌNH kia lại theo GÓT CHÂN mà không là BƯỚC CHÂN? Cái độc đáo của cố nhạc sĩ Trúc Phương là như thế!

Bài **“Bông Cỏ May”** với lời nhạc:

“Nhiều khi trong giấc mộng MỒ HÔI kêu tên em”.

Giấc mộng mà đồ MỒ HÔI... HỘT, chắc chắn không phải là một giấc mộng đẹp, có thể là cơn ác mộng kinh hoàng cũng không chừng. Bởi vì khi ở mặt trận, người lính “sống nay, chết mai” là điều hết sức bình thường. Hay “văn chương tao đàn” một chút, với người lính thì “chuyện tử sanh như giấc mộng đi về”.

Bài **“Kẻ Ở Miền Xa”** ông viết:

“Tôi ở miền xa, trời QUEN đất LẠ, nhiều Đông lắm Hạ, nói tiếp đi qua. Thiếu bóng đàn bà”.

Vì sao TRỜI QUEN, vì sao ĐẤT LẠ? Chắc quý vị cũng đồng ý, bầu trời khi nhìn lên thì nơi nào cũng giống như nơi nào, không có gì khác cả! ĐẤT LẠ thì nơi này khác, chỗ kia khác không thể giống nhau. Như đồng bằng khác với cao nguyên. Nếu như người LÍNH đóng quân ở tiền đồn như Tống-Lê-Chân hay các tiền đồn xa xôi khác thì suốt tháng, quanh năm họ không thể nào thấy

được... bóng đàn bà. Hoa chẳng, chỉ có ở trong mơ! Cổ nhạc sĩ Trúc Phương viết rất là chính xác.

Có 1 điều... dưới thời Việt-Nam Cộng-Hoà, nghĩ mà không khỏi xót xa lòng. Trong khi những người lính đóng quân nơi tiền đồn xa xôi hẻo lánh, chỉ biết làm bạn với núi rừng; thì trong khi đó, các vũ trường nơi Sài-Gòn hoa lệ đêm đêm không thiếu chi người vẫn say sưa, nhảy nhót hết sức bình thường. Lẽ ra, trong thời điểm chiến tranh xảy ra, phải ban hành lệnh cấm triệt để. Trước thực trạng như vậy, vô hình trung, sự hy sinh xương máu của người LÍNH ngoài mặt trận trở thành vô nghĩa hay sao?

Tự do thì cũng ở cái mức vừa vừa, phải phải. Khi đất nước chiến tranh mà TỰ DO quá trớn như vậy, thì làm sao có sự CÔNG BÌNH với những người đang ngày đêm hy sinh chiến đấu ngoài mặt trận? Phải chăng, đây cũng là 1 trong những nguyên nhân làm nhụt ý chí chiến đấu của người LÍNH? Câu hỏi này xin nhường cho các bậc thức giả vậy!

Xin được tiếp tục bài viết:

Trong bài “**Kẻ Ở Miền Xa**” có câu: *“Đơn vị thường khi nằm trên đất GIẶC”*.

Có người hỏi tôi: “Ở miền Nam, GIẶC (tức phía bên kia. NV) làm gì có đất?” Tôi đáp: “Anh hãy hiểu, ĐẤT GIẶC đây là một vùng nào đó, mà “phía bên kia” họ tạm chiếm”

Và:

“Ngoài kia súng nổ, ĐỐT LỬA đêm đen, tầm đạn thay tiếng em”.

Có người, chắc chưa được hân hạnh vào LÍNH ngày nào, nên “phỏng vấn” tôi: -Ban đêm đóng quân mà ĐỐT LỬA, không sợ bị lộ hay sao?

Tôi trả lời:

-ĐỐT LỬA ở đây có nghĩa hai bên giao tranh vào ban đêm. Những trái đạn cà-nông, những quả lưu đạn khi nổ toé lửa lên. Và, những dây đạn của súng Đại Liên M60 có xen kẽ những viên đạn lửa để điều chỉnh tầm bắn. Chớ không phải là ĐỐT LỬA TRẠI giống như anh nghĩ.

Tôi không phải là người “Thông Kim Quán Cổ”. Nhưng ở cái xứ sở Bàu-Hàm, Trảng-Bom xa xôi hẻo lánh này, với những gì có liên quan đến lĩnh vực Văn Học - Nghệ Thuật, họ thường hay hỏi tôi. Thôi thì... hãy xem như “Thằng chột làm vua xứ mù” vậy! Tôi rất vui khi có người nói: “Cứ điện hỏi chú A Lý Phượng Tuyên là chắc ăn”. Chắc lúc ấy, họ cá cược với nhau điều gì đó có liên quan đến Văn Học - Nghệ Thuật.

Nhất là đám đệ tử Lưu Linh khi lai rai tâm sự. “Tửu nhập ngôn xuất” thường hay có sự “tranh chấp” họ lại điện hỏi tôi. Chẳng hạn, vở tuồng đó của soạn giả nào, bản nhạc đó do ai sáng tác? Ca sĩ này với ca sĩ kia ai hát hay hơn? Cái gì biết chắc chắn tôi trả lời. Còn không, tôi nói thẳng là KHÔNG BIẾT, chớ không nói tránh đi là KHÔNG NHỚ!

Cách đây khoảng chừng hơn 1 tháng, đài truyền hình nội địa có làm một chương trình dành riêng cho cố nhạc sĩ Trúc Phương. Ôi, phải chi nhạc sĩ Trúc Phương còn sống thì hạnh phúc cho ông biết bao nhiêu!

Hiện tại, ở nội địa có một “bệnh” rất lạ! Lúc còn sống thì không thấy ai nói năng, đá động gì đến. Khi tuổi già đau yếu, bệnh tật cũng chẳng thấy “ma” nào đến thăm. Nhưng khi chết đi, thì lại đặt vòng hoa, rồi... truy tặng thế nọ, thế kia. Theo cách nói của người dân quê: “Con người ta khi chết đi rồi, đâu có đem bầm nhỏ cho... vịt Tàu ăn cũng chẳng hay biết gì!” Thế mà, không hiểu sao cái “bồn cũ” đợi khi chết mới truy tặng thế nọ, thế kia cứ “soạn lại” mãi mà không thấy chán! Cái “điệp khúc” đợi chết mới phong tặng, đợi chết vinh danh thiệt là trái khoáy làm sao! Nhưng nó vẫn “sống thọ” năm này qua tháng kia. Đúng là sự tắc trách khôn lường!

Nhưng dù sao... cô nhạc sĩ Trúc Phương vẫn còn an ủi hơn các cô nhạc sĩ khác, được đài “tàng hình” nội địa thực hiện chương trình.

Lẽ tất nhiên, trong chương trình thực hiện “Chủ Đề Tư Tưởng” là những bản nhạc viết về tình yêu, chớ không hề có LÍNH trong đó. Mặc dù chiến tranh đã kết thúc 42 năm qua, nhưng không hiểu sao... người ta lại “dị ứng” danh từ LÍNH đến như vậy!

Trong chương trình có cuộc phỏng vấn nhạc sĩ Mặc Thế Nhân. Khi được hỏi vì sao ông dùng bút hiệu này. Nhạc sĩ Mặc Thế Nhân bày tỏ: “Mặc=Mực”. Mặc Thế Nhân = “Chút Giọt Mực Cho Đời”. Vậy mà bấy lâu không ít người lầm tưởng. “Mặc Thế Nhân” là... mặc cho nhân thế, mặc cho thế sự muốn ra sao thì ra!

Nội dung cuộc phỏng vấn, cô MC đặt câu hỏi:

-Xin nhạc sĩ Mặc Thế Nhân cho một vài nhận xét về những bài nhạc của nhạc sĩ Trúc Phương? (Lẽ ra, cô MC phải dùng chữ cô nhạc sĩ Trúc Phương mới đúng. NV)

Nhạc sĩ Mặc Thế Nhân trả lời:

-Tôi cũng có biết qua nhạc sĩ Trúc Phương lúc anh còn sống. Tôi biết vậy thôi, chứ không thân thiết mấy. Đặc điểm nhạc của Trúc Phương giai điệu cứ trầm trầm, nhưng lời ca thì có thể nói rất là tuyệt. Tôi không nhớ tên của bài nhạc, nhưng có nhớ lời ca một vài bài, mà chỉ có Trúc Phương mới viết được. Chẳng hạn như câu: “Vụng về ngôn ngữ tình làm bằng dầu đôi tay”. Rồi “bỏ trời đất bơ vơ”.

Theo tôi, nhạc sĩ Mặc Thế Nhân vẫn nhớ, vẫn biết đó là bài “**24 Giờ Phép**”. Nhưng vì có LÍNH trong đó, nên ông nói tránh là không nhớ tên bài nhạc.

Khi hỏi về những bài nhạc viết về tình yêu, nhạc sĩ Mặc Thế Nhân nói thêm: “Trúc Phương có một giai điệu rất riêng. Khi nghe qua, người ta có thể đoán ra bài ca ấy do anh sáng tác” (Tất cả gần nguyên văn. NV)

Mà thật vậy, khi nghe qua những bản nhạc viết về người LÍNH hay TÌNH YÊU, dòng nhạc của cố nhạc sĩ Trúc Phương nghe buồn mac mac. Và, những lời ca trong bài nhạc của ông, khiến cho người nghe không khỏi nghĩ ngợi. Xin đơn cử một vài ví dụ:

-Bài “**Để Trả Lời Một Câu Hỏi**” do ca sĩ Hoàng Oanh thể hiện, có đoạn:

“Từ bàn TAY TIÊN nắn nét từng nét gửi cho anh, để anh vui bước đường quân hành”.

Khi nghe qua lời ca này, có vẻ như tiềm ẩn chất thơ thế nào ấy. Nếu như ông viết: “Từ bàn TAY EM nắn nét từng nét gửi cho anh” thì không có gì đáng để phải suy nghĩ.

-Bài “**Đêm Trên Vùng Đất Lạ**” ông viết:

*“Giày trận mòn đốc sương mù. Mắt **ĐOM ĐÓM** lửa khi nghe đạn thù”.*

Nghe đạn thù mà tới độ **MẮT ĐOM ĐÓM LỬA**. Chỉ có cố nhạc sĩ Trúc Phương mới có những lời ca như thế!

-Bài “**Thành Phố Sau Lưng**” ông viết: *“Giày Shau tôi đi, hằn trên lá cỏ, đồn xa tôi ở, **TRẤN** quân thù ngày đêm rõ mặt”.*

Bài nhạc này thì không thể trình diễn ở nội địa được vì có **LÍNH** trong đó. Tiếc rằng, các ca sĩ trẻ ở hải ngoại ca sai lời là “**CHỐN** quân thù ngày đêm rõ mặt”. **TRẤN** = **TRẤN GIỮ** không cho kẻ khác xâm chiếm.

-Bài “**Đêm Tiền Đồn**” ông viết: *“Khi đôi chân vẫn chưa mòn trên lối cao. Khi đêm đêm súng **CẮM HỒN** vẫn đối trao”.*

Vì sao ông dùng hai chữ **CẮM HỒN** mà không là **CẮM THÙ**? Người lính Việt-Nam Cộng-Hòa cầm súng chiến đấu vì bốn phận, chớ hoàn hoàn không có **CẮM THÙ** một ai. Cố nhạc sĩ Trúc Phương viết như thế là chính xác.

Có một lần, nữ nghệ sĩ Lý Bạch Huệ điện hỏi tôi: “Bài nhạc mở đầu bằng câu: “Vùng cao nguyên đất đỏ, trời lạnh với sương mù...” có tên là gì? Do ai sáng tác?” Tôi trả lời: “Đó là bài **Đêm Tiền Đồn** của cố nhạc sĩ Trúc Phương”. Chị nói lời cảm ơn.

Do chị và tôi cùng chám thi với nhau nên cũng khá thân. Tôi nhắn tin nói đùa cùng chị: “Chị có biết **Đêm Tiền Đồn** người Hoa - Chợ-Lớn phát âm như thế nào không?”. Chị Huệ điện lại nói: “Biết, biết người Hoa nói là **Đêm Tiền... Lồn**”. Cả tôi và chị cùng cười. (Xin lỗi quý vị tôi ghi lại nguyên văn. NV)

Chị Lý Bạch Huệ là người lạc quan, vui tính. Trong lần chấm thi ở Thị Xã Tân-Uyên, chị ca nhạc chế bài “Đêm Buồn Tỉnh Lẻ” của nhạc sĩ Tú Nhi trước mặt “quan khách” một cách tỉnh khô. (xin trích dẫn): -Ở trong tù, con kiến cắn con cu, con cu thù con kiến (ngưng trích)

Chị ca cả nguyên bài. Tiếc rằng tôi không nhớ ghi lại hầu quý vị.

Nhân đây, xin được có dòng cảm nhận sơ qua về những nhạc sĩ khác mà nội dung bài nhạc có những lời ca hết sức độc đáo.

Cổ nhạc sĩ Phạm Thế Mỹ với bản nhạc **“Trăng Tàn Trên Hè Phố”** có lời ca (xin trích dẫn):

“Uống nước dừa hay nước mắt quê hương”.

Không hiểu sao... các đệ tử của Lưu Linh ở nội địa gọi rượu đế là “nước mắt quê hương”. Có lẽ, nhậu say quá nên cho “chó ăn chè” đến chảy cả nước mắt, nước mũi, mới “thi vị hoá” vấn đề chẳng? Và, cụm từ “nước mắt quê hương” cũng được cố Soạn Giả Hải Đăng đưa vào bài Vọng Cổ Hải Hước “Khi Người Say Biết Yêu” (xin trích dẫn):

“Còn rượu đế họ gọi là nước mắt quê hương. Nó còn hơn cả chín vì vương nên gọi là là... đế” (Dứt câu 1, ngưng trích)

Những bản nhạc viết về LÍNH thời Việt-Nam Cộng-Hòa, là những bản nhạc nói lên tâm trạng của người lính khi phải sống cảnh xa nhà, xa quê, xa vợ, xa người tình trong thời chiến chính máu lửa.

Thuở chinh chiến, cả hai phía đều có những bản hùng ca. “Phía bên kia” thì tôi hoàn toàn không biết. Nhưng bên Việt-Nam Cộng-

Hòa, những bản nhạc này thường do các nhạc sĩ trong ngành Tâm Lý Chiến sáng tác.

“Mùa Hè Đỏ Lửa” năm 1972, việc tái chiếm Cổ Thành Quảng-Trị hầu như ai cũng đều biết đến. Và, bản nhạc “Một Bông Hồng Cho Quảng-Trị” của nhạc sĩ Nguyễn Khắc Lộc ra đời (Xin trích dẫn):

-Đất thiêng sinh những bông hồng. Mẹ hiền sinh ra những anh hùng. Người diệt tăng hay người diệt pháo thừa thắng xông lên (ơ ơ ơ ờ ơ) Kon-Tum phải kêu hùng thêm nữa, và Bình-Long hãy càng anh dũng. Hỡi miền Nam ta về đất Quảng đây rồi.

Ta phải tới miền quê hương Quảng-Trị đến tới. Hãy xung phong, chiếm Gio-Linh và Cam-Lộ đó, với Đông-Hà đây.

Ở người anh chiến sĩ, có nghe trong lòng ai oán, bày em thơ không người coi sóc, ngủ thiên thu dưới đạn quân thù. Có ai chôn lũ tham tàn, thì dựng bia giữa chốn non ngàn, và đừng quên ghi vào trên đó mồ của xâm lăng (ơ ơ ơ ờ ơ)

Hôm nay kéo quân về vĩ tuyến, nhìn quê hương thấy lòng xao xuyến. Hỡi miền Nam ta thề tranh đấu oai hùng. (ngưng trích)

Quý vị thấy, tuy là dòng nhạc mang tính chiến đấu. Nhưng trong nội dung của bài nhạc không bao giờ có những chữ như: MÁU, XÁC, hay GIẾT trong đó.

Chiến tranh xảy ra, người lính ở hai bên ai cũng có bổn phận của riêng mình. Việc chiến đấu bắn nhau ngoài mặt trận, trước hết là để bảo vệ sự sống của bản thân. Cả hai bên, người LÍNH chỉ là nạn nhân của chiến cuộc. Vì vậy, người LÍNH Việt-Nam Cộng-Hòa không hề căm thù ai.

Người lính ở bên này hay ở phía bên kia hoàn toàn không có tội. Họ chỉ là một “quân cờ” thừa hành mệnh lệnh cấp trên mà thôi!

Vẫn biết rằng mỗi nhạc sĩ sáng tác về LÍNH đều có cái nét riêng, cái hay riêng. Nhưng nội dung bài viết này dành riêng cho cố nhạc sĩ Trúc Phương, tôi xin ghi lại bằng thiển kiến của mình. Nếu như có gì không vừa ý, xin quý vị thức giả vui lòng bỏ qua cho.

Cố Soạn Giả

A LÝ PHƯỢNG TUYỀN

Bà-Hàm, Trảng-Bom, Đồng-Nai.